



# NỘI DUNG ĐÁNG LƯU Ý CỦA LUẬT THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG 2024

TỪ THỊ PHƯƠNG UYÊN

Ngày 26/11/2024, Quốc hội đã ban hành Luật Thuế Giá trị gia tăng 2024 (**Luật Thuế GTGT 2024**), thay thế Luật Thuế GTGT 2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Luật Thuế GTGT 2024 được xây dựng và ban hành với mục đích hoàn thiện chính sách thuế GTGT theo hướng hoàn thiện và mở rộng nguồn thu, ổn định nguồn thu ngân sách nhà nước, khắc phục vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Luật Thuế GTGT trong thời gian qua, cũng như cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho và bảo vệ quyền lợi cho người nộp thuế. Luật Thuế GTGT 2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 với một số nội dung đáng chú ý như sau:

*Thứ nhất, bổ sung quy định về người nộp thuế để tương thích với pháp luật về quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn về thuế GTGT, cụ thể:*

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua dịch vụ (kể cả trường hợp mua dịch vụ gắn với hàng hóa) của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 4, Luật Thuế GTGT 2024; tổ chức sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ để tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu khí và khai thác dầu khí của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam.
- Nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số với tổ chức, cá nhân tại Việt Nam (sau đây gọi là nhà cung cấp nước ngoài); tổ chức là nhà quản lý nền tảng số nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài; tổ chức

kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế GTGT là phương pháp khấu trừ thuế mua dịch vụ của nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thông qua kênh thương mại điện tử hoặc các nền tảng số thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài.

*Thứ hai, sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng không chịu thuế và mức thuế suất, có thể kể đến như:*

- Sửa đổi quy định về chuyển nhượng vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT: Khi áp dụng quy định hiện hành, doanh nghiệp và cơ quan thuế đã gặp vướng mắc trong việc xác định hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư, bán tài sản có phải hoạt động chuyển nhượng vốn hay không và có phải chịu thuế GTGT hay không. Theo lý giải của Bộ Tài chính, cần làm rõ sự khác biệt giữa việc chuyển nhượng số vốn của các chủ thể (thay đổi về vốn) với thay đổi về tài sản. Do đó, tại Luật Thuế GTGT 2024, quy định về chuyển nhượng vốn đã được sửa đổi như sau: “Chuyển nhượng vốn bao gồm chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư vào tổ chức kinh tế khác (không phân biệt có thành lập hay không thành lập pháp nhân mới), chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng quyền góp vốn và các hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất, kinh doanh và doanh nghiệp mua kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán theo quy định của pháp luật. Chuyển nhượng vốn quy định tại điểm này không bao gồm chuyển nhượng dự án đầu tư, bán tài sản”.
- Bổ sung nhóm “Hàng hóa nhập khẩu ủng hộ, tài trợ

cho phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh” vào nhóm đối tượng không chịu thuế GTGT. Trước đây, Luật Thuế GTGT chỉ ghi nhận nhóm “hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại”, “hàng hóa, dịch vụ bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam” thuộc nhóm không chịu thuế GTGT. Quy định này được bổ sung nhằm khuyến khích hoạt động ủng hộ, tài trợ của các doanh nghiệp vì mục đích nhân đạo để khắc phục hậu quả của thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.

- Bổ sung định nghĩa cụ thể về nhóm hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu chịu thuế suất 0%, cụ thể:

**(i)** Hàng hóa xuất khẩu bao gồm: Hàng hóa từ Việt Nam bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; hàng hóa từ nội địa Việt Nam bán cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu; hàng hóa đã bán tại khu vực cách ly cho cá nhân (người nước ngoài hoặc người Việt Nam) đã làm thủ tục xuất cảnh; hàng hóa đã bán tại cửa hàng miễn thuế;

**(ii)** Dịch vụ xuất khẩu bao gồm: Dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; dịch vụ cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu;

**(iii)** Ngoài ra, một số hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu khác bao gồm: Vận tải quốc tế; dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam; dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung cấp trực tiếp hoặc thông qua đại lý cho vận tải quốc tế...

*Thứ ba, sửa đổi, bổ sung quy định về giá tính thuế và thời điểm tính thuế để ghi nhận, luật hoá một số quy định tại văn bản hướng dẫn, đảm bảo tính ổn định và minh bạch của Luật Thuế GTGT, bao gồm:*

- Sửa đổi quy định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu: Cụ thể, giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là trị giá tính thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cộng với thuế nhập khẩu cộng với các khoản thuế là thuế nhập khẩu bổ sung theo quy định của pháp luật (nếu có), cộng với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và cộng với thuế bảo vệ môi trường (nếu có).
- Bổ sung quy định việc xác định giá đất được trừ khi xác định giá tính thuế đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, giá tính thuế đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh đặc thù như vận tải, bốc xếp; dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành; dịch vụ cắm đồ; sách chịu thuế GTGT bán theo đúng giá phát

hành (giá bìa);...) theo quy định của Chính phủ.

- Bổ sung quy định về thời điểm xác định thuế GTGT, cụ thể: **(i)** Đối với hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền; **(ii)** Đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.
- Bổ sung thời điểm xác định thuế GTGT cho hàng hóa, dịch vụ do Chính phủ quy định, gồm: **(i)** Hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu; **(ii)** Dịch vụ viễn thông; **(iii)** Dịch vụ kinh doanh bảo hiểm; **(iv)** Hoạt động cung cấp điện, hoạt động sản xuất điện, nước sạch; **(v)** Hoạt động kinh doanh bất động sản; **(vi)** Hoạt động xây dựng, lắp đặt và hoạt động dầu khí.

*Thứ tư, sửa đổi quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT, ví dụ:*

- Sửa đổi quy định về trường hợp không yêu cầu “có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào”. Theo Luật GTGT hiện hành, loại chứng từ trên không bắt buộc trong trường hợp “hàng hóa, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng”. Luật Thuế GTGT 2024 quy định theo hướng bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ. Quy định này được sửa đổi dựa trên thực tế hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt đã phổ biến hơn và nhằm tránh trường hợp chia nhỏ hoá đơn.
- Bổ sung “phiếu đóng gói, vận đơn, chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có)” vào thành phần hồ sơ khấu trừ thuế GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu. Theo Bộ Tài chính, các chứng từ này được yêu cầu để chứng minh hàng hoá đã được xuất khẩu trên thực tế, từ đó hạn chế tình trạng gian lận thuế.

*Thứ năm, bổ sung quy định về khai bổ sung thuế GTGT khi kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào để thống nhất với quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế theo pháp luật về quản lý thuế. Theo đó, khi doanh nghiệp phát hiện số thuế GTGT đầu vào khi kê khai, khấu trừ bị sai, sót thì được khai bổ sung thuế trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế như sau:*

- Doanh nghiệp khai bổ sung vào tháng, quý phát sinh số thuế GTGT đầu vào bị sai, sót nếu việc khai thuế vào tháng, quý phát sinh số thuế GTGT đầu vào bị sai, sót làm tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế được hoàn; doanh nghiệp phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc bị thu hồi số tiền thuế đã được hoàn tương ứng và nộp tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có); hoặc
- Doanh nghiệp khai vào tháng, quý phát hiện sai, sót

nếu việc khai thuế vào tháng, quý phát sinh số thuế GTGT đầu vào bị sai, sót làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển sang tháng, quý sau

## **MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

Luật Thuế GTGT 2024 mang đến nhiều thay đổi quan trọng, tác động đáng kể đến doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng. Việc luật hóa các quy định về giá tính thuế và thời điểm tính thuế không chỉ nâng cao tính minh bạch mà còn giúp giảm thiểu rủi ro pháp lý và đảm bảo sự thống nhất trong quản lý thuế. Doanh nghiệp cần chủ động rà soát hoạt động, cập nhật các quy định mới, đặc biệt liên quan đến điều kiện khấu trừ thuế GTGT và thời điểm xác định thuế. Đồng thời, doanh nghiệp nên chủ động liên hệ và phối hợp với cơ quan thuế, tìm hiểu kỹ các hướng dẫn chi tiết để đảm bảo việc tuân thủ quy định mới một cách hiệu quả.